

Sở Giáo Dục Philadelphia

Hướng Dẫn Cho Phụ Huynh Tham Gia (Trích từ The National Education Association)

Phụ Huynh Tham Gia Các Hoạt Động Là Gì?

Phụ huynh tham gia vào việc giáo dục con em của họ có nghĩa là:

- Đọc sách cho con mình
- Mỗi tối kiểm tra bài làm về nhà của cháu
- Trao đổi với thầy cô về sự tiến bộ của con mình
- Tham gia các sinh hoạt của Hội Phụ Huynh Học Sinh
- Giúp đỡ cho con mình xác định và đạt được những tiêu chuẩn học tập cao
- Giới hạn thời gian xem TV vào mỗi tối
- Trở thành ủng hộ viên cho một nền giáo dục tốt trong cộng đồng và tiểu bang của mình.

Hoặc, mỗi ngày chỉ đơn giản hỏi con quý vị một câu là: Hôm nay con học hành như thế nào? Điều này sẽ khiến cho con quý vị ngầm hiểu là quý vị xem trọng việc học hành của cháu cũng như luôn trông đợi em phải học tập tốt.

Một số phụ huynh và gia đình có thể tham gia vào việc học tập của con em mình bằng nhiều cách. Những phụ huynh khác chỉ có thể tham gia một hoặc hai hoạt động mà thôi. Không cần biết quý vị tham gia ở mức độ nào nhưng quý vị sẽ làm thay đổi đời sống của con em mình.

Tôi có thể làm gì ở trường?

Phụ huynh hoặc người lớn đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống của trẻ em. Việc quý vị tham gia vào việc giáo dục của con mình tại trường và tại nhà sẽ cho em thấy là quý vị xem trọng việc học của em. Mọi quan hệ hợp tác giữa quý vị và thầy cô của em sẽ trở nên chặt chẽ hơn.

Dưới đây là một vài biện pháp giúp cho quý vị tham gia vào việc giáo dục con em mình tại trường:

- **Gặp gỡ thầy cô.** Cho thầy cô biết sở thích và thói quen của em. Cho thầy cô biết cách thức tốt nhất để liên lạc với quý vị. Nhờ thầy cô chỉ cách thức để quý vị có thể trợ giúp cho việc học tập của con mình tại nhà.
- **Hẹn ngày với thầy cô để quý vị có thể đến viếng lớp học của con mình.** Các trẻ nhỏ có bận rộn học tập, khám phá, hoặc nêu thắc mắc hay không? Thầy cô có lôi cuốn sự chú ý của các em không?
- **Đến dự Phiên Họp Phụ Huynh.** Gặp gỡ thầy cô của con mình. Tìm hiểu xem cháu học hành trong lớp như thế nào cũng như xem bài làm của cháu.
- **Tham gia Hội Phụ Huynh Học Sinh và các nhóm phụ huynh khác.** Đến dự các sự kiện của trường như là đêm họp phụ huynh đầu năm. Cùng với nhóm phụ huynh tìm cách giúp cho nhà trường đạt được chỉ tiêu của trường.
- **Luôn tìm hiểu những chính sách, thời khóa biểu và quy định mới của nhà trường.** Tìm cơ hội để tham gia vào sự phát triển chính sách của nhà trường.

Sở Giáo Dục Philadelphia
Văn Phòng Giáo Dục Tuổi Thơ

QUY ĐỊNH GHI DANH VÀO CHƯƠNG TRÌNH MẪU GIÁO

Mẫu Giáo là chìa khóa! Theo học mẫu giáo sẽ làm gia tăng sự thành công của con quý vị một cách đáng kể!

Xin đừng đợi đến tháng 9 mới ghi danh học cho con quý vị. Việc ghi danh cho trẻ em vào lớp mẫu giáo và lớp một niên học 2014 sẽ diễn ra cho đến ngày thứ sáu cuối cùng của tháng 5. Phụ huynh nào đến ghi danh cho con mình phải mang theo giấy khai sinh, hồ sơ chủng ngừa mới nhất, và chứng từ xác nhận nơi thường trú.

1. Chỉ có học sinh nào được 5 tuổi vào hoặc trước ngày 1 tháng 9 mới đủ điều kiện vào học mẫu giáo.
2. Bất cứ trẻ em nào được 6 tuổi mà chưa học mẫu giáo thì có thể học mẫu giáo thay vì học lớp một với thơ yêu cầu của phụ huynh.
3. Học sinh mẫu giáo và lớp một sẽ học chương trình học cả ngày.
4. Luật của Tiểu Bang Pennsylvania quy định trẻ em phải được chủng ngừa những liều thuốc cụ thể. Xin vui lòng đọc Quy Định Chủng Ngừa Cho Việc Nhập Học của Pennsylvania.



Gia Đình Cùng Nhà Trường (FAST) Dành Cho Mẫu Giáo GHI DANH CHO GIA ĐÌNH

Trường _____



Tên Học Sinh: _____ Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>	Giáo Sư: _____
Phụ Huynh: _____ (Quan Hệ Với Đứa Trẻ) <input type="checkbox"/> Mẹ <input type="checkbox"/> Cha <input type="checkbox"/> Ông Bà <input type="checkbox"/> Anh Chị <input type="checkbox"/> Khác _____	Phòng # _____
Địa Chỉ: _____ Mã Số Bưu Điện: _____	Lớp: <u>Mẫu Giáo</u>
Điện Thoại: _____	

Tôi đã nhận được những thông tin về FAST dành cho chương trình Mẫu Giáo. Có thể tôi sẽ tham gia chương trình với gia đình tôi. Tôi đồng ý cho thành viên của nhóm FAST liên lạc với tôi về việc gia đình tôi tham gia vào chương trình. Nhóm này có thể là những phụ huynh tình nguyện viên, nhân viên nhà trường, đại diện cộng đồng, cộng tác viên giải trí hoặc nhân viên của Turning Points For Children. Tôi biết là nếu có thắc mắc, tôi có thể gọi số 267-236-1540 hoặc 215-400-6716.

CHỮ KÝ PHỤ HUYNH/GIÁM HỘ: _____ Ngày: _____

THÔNG TIN VỀ CẢ GIA ĐÌNH

Tên	Giới Tính M/F	Quan Hệ Với Đứa Trẻ Ở Trên	Sẽ Tham Gia FAST? (Có/Không)	Chủng Tộc	Ngôn Ngữ

CÓ DI ỨNG THỨC ĂN/QUAN TÂM GÌ THÊM:

Sở Giáo Dục Philadelphia
Danh Sách Kỹ Năng Của Học Sinh Mẫu Giáo / Kindergarten Checklist

Phụ Huynh/Parent _____

Học Sinh/Student _____ Ngày Sinh/Birth Date _____

Kính Gởi Phụ Huynh/Giám Hộ / Dear Parent/Guardian:

Trẻ em nào học được những kỹ năng ghi trong danh sách này sẽ có được nền tảng tốt hơn về học tập trong tương lai. Chúng sẽ hiểu lời thầy cô dạy và môi trường học tập đầy đủ hơn. Dạy cho con em quý vị có được những kỹ năng này trước và trong khi em đang học mẫu giáo là một việc nên tiếp tục làm. / *Children who learn the skills on this list will have a better foundation for future learning. They will more fully understand the teacher and the learning environment. Helping children learn these skills before and during kindergarten is an ongoing process.*

Những thí dụ kèm theo (hãy đánh dấu ✓ vào những cột ở giữa) / *Examples include (check off the list with ✓ in the middle columns)*

Does Your Child	Yes Có	Not Yet Không	Con của quý vị có
1. Know his/her full name			1. Biết tên họ của em
2. Know his/her age			2. Biết tuổi của em
3. Know gender (boy/girl)			3. Biết giới tính của em (Nam /Nữ)
4. Know home address and phone number			4. Biết địa chỉ và số điện thoại
5. Know family member's names (mother, father, grandparents, etc...)			5. Biết tên của người thân trong gia đình (ông, bà, cha, mẹ v.v..)
6. Know 8 letters of the alphabet and 8 letter sounds			6. Biết 8 chữ cái và âm vị của 8 chữ này
7. Know how to hold a book and turn pages			7. Biết cầm 1 quyển sách và lật trang sách
8. Point to and name parts of the body			8. Chỉ và nói tên các bộ phận trong thân thể
9. Name clothing articles			9. Nói được tên các loại quần áo
10. Know names of household items			10. Nói được tên các vật dụng trong nhà
11. Identity common animals			11. Biết tên các con thú thông thường
12. Know names of most foods			12. Biết tên hầu hết các thức ăn
13. Know the words for how things feel (textures)			13. Biết những từ ngữ để diễn tả cảm giác khi sờ vào một vật

14. Know names of coins			14. Biết tên các đồng tiền
15. Know left and right			15. Phân biệt được bên trái và phải
16. Know some words that describe things			16. Biết một vài từ ngữ dùng để diễn tả đồ vật
17. Know some words that tell how things move			17. Biết một vài từ ngữ để diễn tả đồ vật di chuyển như thế nào
18. Know something about the places in your neighborhood			18. Biết vài nơi trong địa phương của quý vị.
19. Know the difference between big, bigger, biggest			19. Biết phân biệt các vật lớn, lớn hơn, và lớn nhất
20. Know the difference between small, smaller, smallest			20. Biết phân biệt các vật nhỏ, nhỏ hơn, và nhỏ nhất
21. Know how to count 10 things			21. Biết đếm được 10 món đồ
22. Can point out things that are the same or different			22. Có thể phân biệt được sự khác nhau của các đồ vật

Yes Not Yet

It would help if your child could:

Có Không

Sẽ tốt hơn nếu con quý vị có thể:

23. Respond to his/her name			23. Trả lời khi được gọi đến tên mình
24. Understand speech of others			24. Hiểu được người khác nói gì
25. Respond to simple questions			25. Trả lời được những câu hỏi đơn giản
26. Use short complete sentence			26. Sử dụng những câu ngắn gọn
27. Follows 2-step directions			27. Làm theo được 2 bước hướng dẫn
28. Tell how he/she feels			28. Nói được cảm giác của mình
29. Ask questions of adults			29. Đặt câu hỏi với người lớn
30. Relate 2 events of story in sequence			30. Liên hệ 2 sự kiện theo thứ tự của câu chuyện
31. Understand that the teacher is in charge in the classroom			31. Hiểu được thầy cô là người chịu trách nhiệm trong lớp
32. Be comfortable with adults while away from home			32. Tỏ ra dễ chịu khi tiếp xúc với người lớn khi ra khỏi nhà

Yes Not Yet

Does your child have these social skills:

Có Không

Con quý vị có những kỹ năng xã hội này không:

33. Takes turns			33. Đợi đến phiên mình
34. Shows respect for others and property			34. Tôn trọng người khác và tài sản của người khác

35. Shares toys			35. Chia sẻ đồ chơi
36. Is helpful			36. Biết giúp đỡ
37. Engage in Cooperative play			37. Tham gia chơi đùa cùng bạn bè
38. Know how to say "Please" and "Thank you"			38. Biết nói chữ "Làm ơn..." và "Cám ơn"
39. Can sit quietly long enough to play with a toy, do a task, or listen to a story			39. Có thể ngồi im lặng trong thời gian dài để chơi đồ chơi, trò chuyện hoặc lắng nghe kể chuyện.
40. Does not argue and fight with other children			40. Không cãi vã hoặc đánh lộn với trẻ em khác
41. Accepts disagreements			41. Chấp nhận sự bất đồng ý kiến

Yes Not Yet

Does your child have the following self help skills:	Có	Không	Con quý vị có tự làm được những việc như sau không:
42. Remove and can put on outer clothes			42. Mặc và cởi quần áo.
43. Go to the bathroom without help			43. Tự đi tiểu tiện
44. Wash and dry own face and hands			44. Tự rửa mặt, rửa tay và lau khô
45. Feeds him/herself			45. Tự ăn uống
46. Keeps trying even when task is hard			46. Ráng cố gắng mặc dù công việc khó
47. Isn't easily distracted			47. Không bị xao lãng dễ dàng
48. Finishes tasks			48. Hoàn tất công việc

Yes Not Yet

Does your child have these gross motor skills:	Có	Không	Con quý vị có những kỹ năng vận động này hay không:
49. Walk with ease			49. Đi đứng dễ dàng
50. Run lightly on toes			50. Chạy nhẹ nhàng trên ngón chân
51. Jump from step using both feet			51. Dùng 2 chân để nhảy trên cầu thang
52. Balance on each foot			52. Giữ thăng bằng trên mỗi chân
53. Walk up stairs by alternating feet			53. Bước lên cầu thang bằng 2 chân
54. Walk downstairs by alternating feet			54. Bước xuống cầu thang bằng 2 chân
55. Throw and catch a ball			55. Ném và chụp banh